

Bản án số: 65/2024/HNGĐ-ST
Ngày 20 – 3 – 2024
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM D, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Huỳnh Ngọc Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiến

Ông Trần Công Đoàn

- Th2 ký phiên tòa: Ông Hà Chí Đệ là Th2 ký Tòa án nhân dân huyện Đam D, tỉnh Cà Mau.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam D xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 61/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 02 năm 2024 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lâm Thị Hồng Th, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: Ấp Tân H, xã Tân Đ, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Bùi Văn Th1, sinh năm 1984; Địa chỉ cư trú: Ấp Xóm Tác, xã Tân Th, huyện Đam D, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* *Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của chị Th trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện:*

Chị Th và anh Th1 chung sống năm 2006, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Đ. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do Th2ờng xuyên xảy ra bất đồng, gia đình đã nhiều lần hoà giải hàn gắn nhưng không thành. Nay chị Th nhận thấy không thể tiếp tục chung sống cùng anh Th1 nên yêu cầu được ly hôn.

Quá trình chung sống chị Th và anh Th1 có 02 con chung tên Bùi Anh Th2, sinh năm 07/10/2007 và Bùi Như Th3, sinh ngày 01/6/2012. Khi ly hôn các con có nguyện vọng ở với ai thì người đó nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Về tài sản chung và nợ: Không có.

* *Đối với anh Bùi Văn Th1*: Mặc dù đã được tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng về yêu cầu khởi kiện của chị Th nhưng anh Th1 không có ý kiến gì và không tham gia hòa giải và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Lâm Thị Hồng Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh Bùi Văn Th1 đã được Tòa án triệu tập đến lần thứ hai đề tham gia xét xử nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định.

[2] Về nội dung: Chị Th và anh Th1 chung sống có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do giữa anh chị Th2ờng bất đồng quan điểm, đã ly thân khoản 1 năm. Từ nguyên nhân trên, chị Th xác định tình trạng hôn nhân của anh, chị đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được và không thể hàn gắn để tiếp tục chung sống nên chị Th yêu cầu được ly hôn với anh Th1. Anh Th1 không có ý kiến về yêu cầu xin ly hôn của chị Th2.

Xét yêu cầu của chị Th, thấy rằng: chị Th yêu cầu ly hôn nhưng qua các lần triệu tập hòa giải, xét xử anh Th1 đều vắng mặt không có lý do, thể hiện việc anh Th1 không có thiện chí hòa giải, hàn gắn, cho thấy tình trạng hôn nhân của anh, chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn đạt được nên căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Th, cho chị Th ly hôn với anh Th1 là phù hợp và đúng quy định của pháp luật.

Xét yêu cầu về con chung của chị Th thấy rằng: Từ khi chị Th và anh Th1 ly thân thì các con sống cùng chị Th. Qua xem xét đơn trình bày nguyện vọng của Bùi Anh Th2 và Bùi Như Th3 thì các cháu có nguyện vọng được sống cùng chị Th; anh Th1 không có ý kiến gì về vấn đề này. Do đó, để ổn định trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cần giao Anh Th2 và Như Th3 cho chị Th tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chị Th không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung và về nợ: Chị Th xác định không có, anh Thực không có ý kiến gì nên không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th2ờng vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Th phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 và khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lâm Thị Hồng Th.

- Về hôn nhân: Cho chị Lâm Thị Hồng Th được ly hôn với anh Bùi Văn Th1.

- Về con chung: Giao Bùi Anh Th2, sinh ngày 07/10/2007 và Bùi Như Th3, sinh ngày 01/6/2012 cho chị Lâm Thị Hồng Th tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi Anh Th2 và Như Th3 tròn 18 tuổi, việc cấp dưỡng nuôi con không đặt ra.

Anh Bùi Văn Th1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lâm Thị Hồng Th phải chịu trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai Th tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000703 ngày 19 tháng 02 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm D (chị Th đã nộp xong).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm D;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm D;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Đ;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(đã ký)
Huỳnh Ngọc Mai**

